

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI NĂM 2015

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI

Năm 2015, nền kinh tế trong nước tiếp tục phục hồi rõ nét, kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng tín dụng đạt khá, nợ xấu giảm, sức mua có xu hướng tăng, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện đã tác động tích cực đến tình hình sản xuất công nghiệp và hoạt động kinh doanh thương mại của tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2015 ước đạt 6674,1 tỷ đồng, tăng 12,34% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng cùng kỳ của ba năm trở lại đây (năm 2014: 9,1%; năm 2013: 9,52%, năm 2012: 12,24%) và đạt 100,24% so với kế hoạch năm 2015. Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 5829,7 tỷ đồng, tăng 14,46%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước đạt 103 tỷ đồng, tăng 17,05%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước đạt 435,9 tỷ đồng, tăng 0,64%; Riêng ngành công nghiệp khai khoáng ước đạt 305,5 tỷ đồng, giảm 6,42% so với cùng kỳ năm trước. Cơ cấu ngành công nghiệp có sự chuyển biến theo hướng tích cực¹.

1.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Trong năm 2015, một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng khá so với cùng kỳ năm trước như: Dầu nhựa thông ước đạt 1840 tấn, tăng 44,1%; tinh bột sắn ước đạt 79,95 ngàn tấn, tăng 16,27%; nước uống tăng lực (hoa quả) ước đạt 10,369 triệu lít, tăng 13,31%; đá xây dựng ước đạt 951 ngàn m³, tăng 11,62%; xi măng ước đạt 310,8 ngàn tấn, tăng 10,57%. Một số sản phẩm vẫn duy trì ở mức ổn định như: Nước máy ước đạt 11,26 triệu m³, tăng 9,34%; điện thương phẩm ước đạt 495 triệu Kwh, tăng 7,61%; tấm lợp Brô ximăng ước đạt 4,8 triệu m², tăng 5,98%; sấm xe máy ước đạt 3,49 ngàn cái, tăng 4,21%; gạch xây ước đạt 156,7 triệu viên, tăng 2,71%; ván ép ước đạt 80,54 ngàn m³, tăng 1,95%. Bên cạnh đó một số sản phẩm giảm như: Quặng Inmenit ước đạt 9,217 ngàn tấn, giảm 50,33%; quặng zircon ước đạt 7,128 ngàn tấn, giảm 33,99%; phân hóa học ước đạt 38,58 ngàn tấn, giảm 14,47%; điện sản xuất ước đạt 285 triệu Kwh, giảm 1,72%.

¹ Công nghiệp, chế biến, chế tạo tăng từ 85,73% năm 2014 lên 87,35% năm 2015; công nghiệp khai khoáng giảm từ 5,49% năm 2014 xuống còn 4,58% năm 2015.

2. Lĩnh vực thương mại và xuất nhập khẩu

2.1 Lĩnh vực thương mại:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2015 (theo giá hiện hành) ước đạt 21560 tỷ đồng, tăng 10,54% so với cùng kỳ năm trước và đạt 98% so với kế hoạch năm 2015.

2.2. Hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu:

2.2.1. Xuất khẩu: Tổng kim ngạch xuất khẩu trong năm 2015 đạt 232,878 triệu USD, đạt 110,9% so với kế hoạch năm 2015. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: Gỗ, hàng rau quả, sắn và các sản phẩm từ sắn, bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc, sản phẩm từ chất dẻo, cao su, phương tiện vận tải và phụ tùng².

2.2.2. Nhập khẩu: Tổng kim ngạch nhập khẩu trong năm 2015 đạt 240,544 triệu USD, đạt 104,6% so với kế hoạch năm 2015. Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu như: Sữa và các sản phẩm từ sữa, Hàng rau, Chất dẻo (Plastic) nguyên liệu, Cao su, Gỗ và các sản phẩm từ gỗ.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG

1. Công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án

- Đã phối hợp với các sở, ngành liên quan hoàn chỉnh hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ thành lập Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; Tổng hợp ý kiến các Sở, ngành, địa phương liên quan đối với Dự thảo nhiệm vụ đề án “Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị”³; Đang triển khai chọn thầu tư vấn lập quy hoạch phân khu xây dựng Khu vực hỗ trợ phát triển các dự án động lực thuộc khu Đông Nam tỉnh Quảng Trị thuộc Khu kinh tế Đông Nam, tỉnh Quảng Trị.

- Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2020⁴; Đang triển khai chọn thầu tư vấn Quy hoạch phát triển điện lực của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2025 (hợp phần 1).

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm định Quy hoạch phát triển các dự án có nhu cầu sử dụng khí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020 (hiện đã phối hợp Viên Dầu khí Việt Nam hoàn chỉnh đề án Quy hoạch đề trình UBND tỉnh phê duyệt); Đôn đốc đơn vị tư vấn hoàn thành công tác lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị đến năm 2020.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động phát triển ngành công nghiệp môi trường và tiết kiệm năng lượng theo Quyết định số 1292/QĐ-TTg ngày 01/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ⁵; Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch hành động phát triển ngành công nghiệp máy nông nghiệp thực hiện

² Cơ cấu hàng xuất khẩu (hàng rau quả, sắn và các sản phẩm từ sắn, Gỗ và sản phẩm từ gỗ, các sản phẩm từ ngũ cốc, cao su) được chuyển dịch theo hướng tích cực.

³ Ngày 29/10/2015 UBND tỉnh đã có văn bản số 4204/TTtr-UBND trình Bộ Xây dựng thẩm định nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

⁴ Bộ Công Thương đã phê duyệt tại Quyết định số 6185/QĐ-BCT ngày 19/6/2015.

⁵ UBND tỉnh đã phê duyệt tại Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 08/6/2015.

chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh⁶; Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020; Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn đến năm 2020⁷; Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020 của Chính phủ⁸; Làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ đối với Chương trình khoa học, công nghệ phục vụ phát triển các ngành công nghiệp và thương mại tỉnh Quảng Trị đến năm 2020 để trình UBND tỉnh.

2. Công tác xúc tiến đầu tư các dự án trọng điểm

- Tham mưu UBND tỉnh làm việc với Bộ Công Thương về xúc tiến phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi (F/S) nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1; Hỗ trợ Công ty Điện lực quốc tế Thái Lan (EGATi) hoàn thành và trình Bộ Công Thương phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1⁹; Tham mưu thoả thuận vị trí Khu quản lý, vận hành Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1.

- Tham mưu UBND tỉnh quyết định chủ trương hợp tác đầu tư của Công ty One Asian Development Co.Ltd Thái Lan về xây dựng khu phức hợp năng lượng tại khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; Hỗ trợ nhà đầu tư chuẩn bị nội dung trình phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cảng biển Mỹ Thủy trong Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; Làm việc với Đoàn các nhà đầu tư Hàn Quốc về các dự án đầu tư tại Khu Đông Nam tỉnh. Làm đầu mối hướng dẫn các nhà đầu tư lập thủ tục đầu tư và triển khai các dự án Nhà máy sản xuất bao bì thủy tinh Châu Âu (Công ty Cổ phần thủy tinh Châu Âu), Hướng dẫn Tổng Công ty Xăng dầu VN, Petro Lào tìm kiếm địa điểm và lập Dự án xây dựng tổng kho xăng dầu trong khu Đông Nam Quảng Trị; Tham mưu UBND tỉnh làm việc với các nhà đầu tư (như: Liên doanh điều hành Vietgazprom; Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP) về phát triển dự án khí tại Quảng Trị.

- Hoàn thành công tác khảo sát, trình UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán; tổ chức xét thầu và ký hợp đồng gói thầu cung cấp thiết bị và xây lắp hạng mục cấp điện nông thôn xã Triệu Thượng; Trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn (đợt 2) thuộc dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2014-2020¹⁰. Bên cạnh đó, rà soát, đăng ký vốn đầu tư dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Quảng Trị năm 2016.

- Tham mưu UBND tỉnh làm việc với Bộ Công Thương về phương án cấp điện cho huyện đảo Cồn Cỏ tỉnh Quảng Trị (Ngày 19/10/2015, UBND tỉnh đã tổ chức nghe Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Mai báo cáo nghiên cứu khả thi của

⁶ Kế hoạch số 2449/KH-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh.

⁷ Kế hoạch số 2465/KH-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh.

⁸ Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 13/7/2015 của UBND tỉnh.

⁹ Cuối tháng 10/2015, EGATi đã hoàn thành báo cáo giải trình thẩm tra, Báo cáo nghiên cứu khả thi, hiện đã trình Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt.

¹⁰ Tại Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của UBND tỉnh.

dự án); Tổ chức làm việc với các ngành, địa phương liên quan đề xuất chủ đầu tư dự án điện gió Hướng Linh 2, bổ sung quy hoạch dự án thủy điện nhỏ Hướng Phùng.

3. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực công nghiệp

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu, cụm công nghiệp và các doanh nghiệp của ngành trên địa bàn tỉnh; Tham mưu UBND tỉnh đốc thúc triển khai kế hoạch phát triển ngành Dệt may đối với tỉnh Quảng Trị; Tổ chức rà soát, đề xuất UBND tỉnh các dự án liên quan đến sản xuất dăm gỗ, mộc mỹ nghệ và viên nén năng lượng trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức rà soát tình hình đầu tư cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn vốn trung ương; Đăng ký vốn hỗ trợ đối với cụm công nghiệp Đông Á Từ năm 2016; Tổ chức thẩm định Đề án mở rộng Cụm công nghiệp phường 4, thành phố Đông Hà; Trình xin chủ trương điều chỉnh, mở rộng Cụm Công nghiệp Cam Tuyên, Cam Lộ¹¹; Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị UBND tỉnh thành lập cụm công nghiệp Hải Chánh, huyện Hải Lăng.

- Hoàn chỉnh dự thảo Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 -- 2020; Hoàn thành công tác nghiệm thu đề án khuyến công tỉnh năm 2015; Hướng dẫn triển khai bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

- Hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn cho Công ty TNHH Khải Hoàn; Tổ chức khảo sát, điều tra khả năng áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp phục vụ triển khai Đề tài “Xây dựng mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh”.

4. Công tác quản lý nhà nước về thương mại

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp tổ chức dự trữ hàng hóa bình ổn giá trong dịp lễ, Tết năm 2015; Chỉ đạo công tác tổ chức bán hàng bình ổn giá và đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh; Tham mưu triển khai kế hoạch dự trữ hàng hoá phục vụ công tác phòng chống lụt bão năm 2015; Chỉ đạo các doanh nghiệp triển khai thực hiện và kiểm tra công tác dự trữ hàng hóa phòng chống lụt bão tại các doanh nghiệp được phân công.

- Tổ chức khảo sát và họp bàn thống nhất địa điểm quy hoạch và đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu tại khu vực Cửa khẩu Quốc tế La Lay; Thống nhất địa điểm quy hoạch xây dựng kho ngoại quan xăng dầu; Tham mưu bổ sung Quy hoạch một số cửa hàng xăng dầu và Quy hoạch địa điểm xây dựng cửa hàng bán lẻ dầu Diesel trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh đề xuất bố trí vốn đầu tư phát triển chợ, nhất là chợ thuộc các xã thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới; đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và tổ chức quản lý chợ trên địa bàn; Tổ chức khảo

¹¹ Đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1043/QĐ-UBND ngày 26/5/2015; Văn bản số 3677/UBND-CN ngày 22/9/2015.

sát tình hình hoạt động các chợ trên địa bàn huyện Hải Lăng; Tham mưu UBND tỉnh xác định thẩm quyền quản lý nhà nước đối với chợ Đông Hà.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 41/NQ-CP của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới; Thực hiện Chỉ thị số 30/CT – TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá; Triển khai các biện pháp chấn chỉnh hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác quản lý nhà nước lĩnh vực điện năng

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý các dự án thủy điện nhỏ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị¹²; Tổ chức rà soát quy hoạch và tiến độ thực hiện các dự án thủy điện nhỏ trên địa bàn; Phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành liên quan tổ chức Đoàn kiểm tra đánh giá mức độ an toàn của các hồ đập thủy điện và tăng cường công tác quản lý chất lượng các dự án công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tổ chức làm việc với các Sở, ngành liên quan để thống nhất; đề nghị Bộ Công Thương bổ sung dự án thủy điện Bản mới vào Quy hoạch thủy điện nhỏ của tỉnh¹³; Tổ chức họp bàn đề xuất bổ sung Quy hoạch dự án thủy điện Hướng Phùng và phê duyệt phương án bảo vệ đập công trình thủy điện Hạ Rào Quán; Thông qua Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Khe Giông; Làm việc với Công ty Thủy Điện Quảng Trị về mở rộng diện tích lòng hồ dự án.

- Triển khai Kế hoạch giải tỏa vi phạm hành lang an toàn công trình lưới điện cao áp năm 2015; Tổ chức kiểm tra, xử lý và khắc phục vi phạm an toàn lưới điện cao áp trên địa bàn, chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn và tiết kiệm điện; Phối hợp Sở Kế hoạch Đầu tư thụ lý đơn khiếu nại của Công ty Cổ phần Thương Hải về công trình thủy điện ĐaKrông 4.

6. Công tác quản lý kỹ thuật, an toàn và môi trường

- Tăng cường công tác an toàn điện, thủy điện, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; an toàn thực phẩm trước, trong dịp lễ, tết năm 2015; Tổ chức, hướng dẫn các doanh nghiệp trong ngành xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động- phòng chống cháy nổ lần thứ 17 năm 2015.

- Tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra điều kiện kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng; kiểm tra tình hình bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; Kiểm tra, rà soát chất lượng và đánh giá mức độ an toàn các hồ đập thủy lợi, thủy điện; kiểm tra an toàn kỹ thuật, môi trường công nghiệp và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đối với các doanh nghiệp, đơn vị trong ngành.

¹² Tại Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 của UBND tỉnh.

¹³ Bộ Công Thương thông qua tại Văn bản số 1043/BCT-TCNL ngày 26/5/2015 và UBND tỉnh có văn bản số 2461/UBND-CN ngày 01/7/2015 về giao Công ty CP thủy điện ĐaKrông làm chủ đầu tư dự án.

- Trong năm 2015, đã tổ chức huấn luyện và cấp giấy xác nhận cho 275 học viên. Trong đó, lĩnh vực an toàn thực phẩm: 100 học viên; vật liệu nổ công nghiệp: 10 học viên; an toàn hóa chất: 65 học viên; kiến thức bảo vệ môi trường kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng: 100 học viên).

9. Công tác quản lý nhà nước xúc tiến thương mại và hội nhập kinh tế

- Tổ chức thành công Hội chợ Công Thương khu vực Bắc Trung bộ - Nhịp cầu xuyên Á - Quảng Trị 2015¹⁴; Hỗ trợ cho trên 40 doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh tham gia Hội chợ thương mại Hải Lăng và Hội chợ Công Thương khu vực Bắc Trung bộ - Nhịp cầu Xuyên Á - Quảng Trị 2015; Tổ chức 6 phiên chợ Đưa hàng Việt về nông thôn tại các huyện, thị trên địa bàn tỉnh¹⁵. Trình UBND tỉnh phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 – 2020.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn về Thương mại điện tử năm 2015 tại thị xã Quảng Trị; Hỗ trợ 09 doanh nghiệp trên địa bàn xây dựng website; Thực hiện Đề án “Điều tra, khảo sát, thống kê về tình hình ứng dụng thương mại điện tử tại tỉnh Quảng Trị” thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia năm 2015; Chỉ đạo các doanh nghiệp trên địa bàn hưởng ứng Tuần lễ khuyến mại trực tuyến Quảng Trị 2015.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức về hợp tác kinh tế quốc tế; Hoàn chỉnh dự thảo Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo hội nhập và hợp tác quốc tế tỉnh.

- Chuẩn bị nội dung tổ chức Hội đàm đánh giá kết quả hợp tác giai đoạn 2013-2015 giữa Sở Công Thương Quảng Trị và Sở Công Thương Savannakhet; Triển khai các nội dung phục vụ tổ chức Hội nghị hợp tác Thương mại - Đầu tư - Du lịch và Truyền thông giữa tỉnh Quảng Trị (Việt Nam) - Savannakhet (Lào) - Mukdahan (Thái Lan). Đặc biệt chỉ đạo công tác quảng bá Thương mại Quảng Trị tại Hội nghị.

- Tiếp tục phối hợp với Viện MeKong (MI) triển khai dự án “nâng cao năng lực hướng tới phát triển toàn diện và bình đẳng tiểu vùng sông MeKong” (RLEC-EWEC); Trong đó, làm việc với nhóm nghiên cứu thương mại xuyên biên giới; Hỗ trợ thành lập Hội Cà phê Khe Sanh; Triển khai Chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ nhà nước về phát triển kinh tế khu vực và địa phương; Hội thảo đánh giá chương trình hợp tác giữa Viện Mekong và các đối tác địa phương

10. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về hoạt động điện lực tại các đơn vị điện lực; Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn kỹ thuật công nghiệp, hóa chất, an toàn điện đối với các đơn vị sản xuất công nghiệp; Tham gia kiểm tra nội bộ chấp hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính năm 2015 tại các Đội thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh.

¹⁴ Thu hút được 238 tổ chức, doanh nghiệp tham gia với số lượng 500 gian hàng, trong đó có nhiều doanh nghiệp đến từ nước Lào và Thái Lan.

¹⁵ Thời gian tổ chức bình quân 3-4 ngày/phiên chợ. Bình quân mỗi phiên chợ, có quy mô từ 20-25 gian hàng của 10-15 doanh nghiệp

- Tổ chức phổ biến Luật phòng chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Tố cáo và Nghị định 04 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Làm việc với Ban Nội chính Tỉnh ủy về kết quả thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2013-2015; Tham mưu giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 115/UBND-TH ngày 13/01/2015; Giải trình ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh Khóa VI theo yêu cầu Công văn số 4544/UBND-TH ngày 19/12/2014; Trả lời Đơn kêu cứu của công dân về xây dựng Cửa hàng xăng dầu gây nguy hiểm trên địa bàn thị xã Quảng Trị; Xử lý "Đơn Dân nguyện"; Hướng dẫn công dân ở xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Pháp luật.

- Phối hợp làm phóng sự về xử lý vi phạm trộm cắp điện trên địa bàn tỉnh; Xử lý các trường hợp vi phạm trong sử dụng điện do Công ty Điện lực Quảng Trị gửi đến; Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng, điện lực; Tổ chức họp xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn; Thụ lý hồ sơ xâm phạm hành lang an toàn hồ chứa thủy điện trên địa bàn.

11. Công tác tổ chức, hành chính

- Hoàn chỉnh, trình UBND hồ sơ đề nghị thành lập Đội Quản lý thị trường số 6, thuộc Chi cục Quản lý thị trường Quảng Trị; Tham mưu tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ Lãnh đạo Sở; Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp thuộc Sở; Triển khai Kế hoạch đào tạo cán bộ công chức năm 2015; Tham gia ý kiến đối với Dự thảo Báo cáo thẩm định Đề án Vị trí việc làm của Trung tâm KC&XTTM; Triển khai xây dựng Đề án tinh giảm biên chế của Sở giai đoạn 2015-2021; Tham mưu giải quyết chế độ thâm niên nghề đối với công chức được xếp lương theo ngạch thanh tra; Thực hiện cập nhật hồ sơ cá nhân trên hệ thống thông tin cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

- Ban hành Quy chế văn thư, lưu trữ của cơ quan Sở và làm việc với Đoàn kiểm tra văn thư lưu trữ tỉnh; Tổng hợp ý kiến đối với Quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô; Quy chế làm việc của cơ quan Sở; Tổ chức nghiên cứu xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ của Sở theo Thông tư 22/2015/TT-BCT của Bộ Công Thương.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của Sở năm 2015; Hoàn chỉnh Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin của cơ quan Sở Công Thương năm 2016.

- Tham mưu UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đối với lĩnh vực công thương; Đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực công thương; Tổ chức rà soát thủ tục hành chính thực hiện cơ chế "một cửa liên thông" của Sở; Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 của Sở; Khảo sát mức độ hài lòng trong việc cung cấp dịch vụ công của Sở.

- Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận "Đơn vị văn hóa xuất sắc" năm 2015 đối với cơ quan Sở Công Thương.

- Phối hợp Trung tâm học thuộc UBND tỉnh xây dựng, nâng cấp và cập nhật dữ liệu lên Trang Thông tin điện tử của Sở; Phối hợp làm việc với Đoàn Văn phòng Ủy ban Chính quyền tỉnh Savannakhet về kinh nghiệm ứng dụng Công nghệ thông tin.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt được:

- Trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước có những chuyển biến tích cực, tình hình sản xuất, kinh doanh thuận lợi nên các chỉ tiêu chủ yếu ngành tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá, đạt kế hoạch đề ra. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt mức tăng trưởng khá và cao hơn so với một số tỉnh trong khu vực; Kim ngạch xuất, nhập khẩu vượt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra.

- Công tác tham mưu lập đồ án “Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; Quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết Khu Đông Nam tỉnh Quảng Trị được quan tâm thực hiện; Hoàn thành công tác tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ thành lập khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị.

- Công tác hỗ trợ thủ tục đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trị, xúc tiến các dự án động lực và phát triển hạ tầng trong trung tâm Khu kinh tế Đông Nam được tích cực triển khai. Một số dự án trọng điểm công nghiệp, thương mại của tỉnh đưa vào hoạt động.

- Công tác quản lý nhà nước, đầu tư phát triển cấu hạ tầng các cụm công nghiệp, chợ (nhất là chợ nông thôn) được quan tâm tham mưu thực hiện; Hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn, đem lại hiệu quả đáng kể, góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được chủ động triển khai thực hiện góp phần quan trọng vào bình ổn thị trường, hạn chế được tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh trong năm qua.

- Công tác cải cách hành chính của Sở tiếp tục thực hiện toàn diện, đồng bộ; triển khai thực hiện khá nhiều nội dung như: kiểm soát thủ tục hành chính, duy trì tốt bộ phận một cửa, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

2. Những mặt hạn chế và nguyên nhân

- Trong điều kiện tình hình kinh tế có sự chuyển biến tích cực, tuy nhiên tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp khó khăn, tình hình giảm phát sâu (-1,56%), hoạt động thương mại nội địa có mức tăng trưởng chậm, chưa đạt so với kế hoạch đề ra (đạt 98% so kế hoạch).

- Công tác xây dựng các quy hoạch, đề án, dự án của ngành thực hiện còn chậm so với tiến độ, mặc dù được UBND tỉnh đưa vào kế hoạch công tác trọng tâm của tỉnh và Sở cũng đã khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện ngay từ đầu năm, song do chậm được bố trí vốn, nên đến nay vẫn còn chậm so với kế hoạch.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2015, khắc phục những khó khăn tồn tại, ngành Công Thương tiếp tục đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, kinh doanh thương mại xác định mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016, như sau:

1. Mục tiêu:

- Công nghiệp: Thực hiện giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) ước đạt 7.300 đồng, tăng 9,38% so với năm 2015.

- Thương mại: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 24.800 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2015.

- Xuất nhập khẩu: Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ ước đạt 217 triệu USD; Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ ước đạt 240 triệu USD.

2. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trong năm 2016:

- Tiếp tục tham mưu và đề xuất UBND tỉnh, Bộ Công Thương các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính của ngành; Thực hiện có hiệu quả Chương trình nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI), chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) của ngành Công Thương năm 2016.

- Triển khai thực hiện và hoàn thành các đồ án quy hoạch gồm: Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông nam Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (tỷ lệ 1/10.000); Quy hoạch phân khu xây dựng khu vực hỗ trợ phát triển các dự án động lực thuộc Khu Đông nam tỉnh Quảng Trị (tỷ lệ 1/2.000).

- Đôn đốc hoàn thành và trình phê duyệt đồ án Quy hoạch phát triển điện lực của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2025 (hợp phần 1); Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị đến năm 2020 để triển khai thực hiện.

- Hỗ trợ nhà đầu tư sớm hoàn tất thủ tục đầu tư để tiến hành khởi công xây dựng nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1 theo tiến độ đề ra. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư các dự án công nghiệp quy mô lớn như: Dự án điện gió Hướng Linh, dự án nhà máy xử lý khí, dự án nhà máy chế biến thủy tinh, dự án sản xuất cấu kiện bê tông...

- Phối hợp tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án đang triển khai tại các khu, cụm công nghiệp.

- Tiếp tục đề xuất hoàn thiện kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, khôi phục và phát triển làng nghề, ngành nghề, du nhập nghề mới; hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường trong các khu cụm công nghiệp. Tập trung phát triển hạ tầng điện như: Dự án cấp điện nông thôn Quảng Trị; Dự án cấp điện cho huyện đảo Cồn Cỏ bằng lưới điện Quốc Gia; Dự án phát triển phong điện tại Hướng Hóa.


- Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, khuyến khích các doanh nghiệp trong ngành áp dụng công nghệ mới, nâng cao năng xuất chất lượng, sản xuất vật liệu mới, các sản phẩm mới có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường; tiết kiệm năng

lượng, sản xuất sạch hơn, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; khuyến khích chế biến xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh của tỉnh.

- Tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực thương mại; kêu gọi đầu tư xây dựng mạng lưới chợ theo quy hoạch trên địa bàn; Trạm dừng nghỉ và dịch vụ tổng hợp trên các tuyến quốc lộ; Hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch.

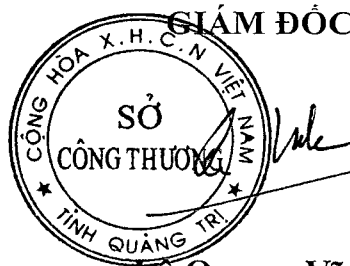
- Tham mưu ban hành và triển khai Chương trình khuyến công của tỉnh giai đoạn 2016-2020; Chương trình xúc tiến thương mại giai đoạn 2016-2020 của tỉnh; Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020; Đề án phát triển xuất khẩu hàng hóa tỉnh đến năm 2020, định hướng đến 2030; Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

- Tiếp tục khai thác và phát huy lợi thế của tuyến hành lang kinh tế Đông Tây, hội nhập sâu vào quá trình hợp tác và nâng cao năng lực hướng tới phát triển toàn diện và bình đẳng Tiểu vùng sông Mê Kông; mở rộng thị trường trong nước.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình công nghiệp - thương mại, công tác quản lý nhà nước của Sở trong năm 2015 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016; Sở Công Thương báo cáo UBND tỉnh, các Sở, ban ngành liên quan. / 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



Lê Quang Vĩnh



BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH 2016
SỞ CÔNG THƯƠNG

TT	Chỉ tiêu	Đvt	TH2014	Năm 2015		KH 2016	Tỷ lệ so sánh %		
				KH năm	Thực hiện		6=4/1	7=4/3	8=5/4
A	B	C	1	3	4	5	6=4/1	7=4/3	8=5/4
I	Giá trị sản xuất công nghiệp (Giá so sánh 2010)	Tỷ đồng							
1	Phân theo ngành công nghiệp		5,940.9	6,520	6,674.1	7,300	112.34%	102.4%	109.38%
1	Công nghiệp khai khoáng		326.4		305.5		93.58%		
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo		5,093.4		5,829.7		114.46%		
3	Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hòa không khí		433.1		435.9		100.64%		
4	Cung cấp nước, HĐ quản lý và xử lý rác thải, nước thải		88.0		103.0		117.05%		
II	Sản phẩm công nghiệp chủ yếu								
1	Quặng Imenit	Tấn	18,557		9,217		49.67%		
2	Quặng Zircon	Tấn	10,798		7,128		66.01%		
3	Quặng ti tan	Tấn	7,205		5,801		80.51%		
4	Đá xây dựng	1000 m3	852		951		111.62%		
5	Tinh bột sắn	Tấn	68,760		79,950		116.27%		
6	Ván ép MDF	m3	79,003		80,540		101.95%		
7	Phân hoá học	Tấn	45,109		38,580		85.53%		
8	Dầu nhựa thông	Tấn	1,275		1,840		144.31%		
9	Xi măng	Tấn	281,098		310,800		110.57%		
10	Tấm lợp Brô ximăng	1000m2	4,529		4,800		105.98%		
11	Nước hoa quả (nước tăng lực)	1000 lít	9,151		10,369		113.31%		
12	Lốp xe máy	1000 cái	1,520		1,479		97.30%		
13	Săm xe máy	1000 cái	3,349		3,490		104.21%		
14	Gạch xây	1000 viên	152,559		156,700		102.71%		
15	Điện sản xuất	Triệu Kwh	290		285		98.28%		
16	Điện thương phẩm	Triệu Kwh	460		495		107.61%		
17	Nước máy	1000 m3	10,298		11,260		109.34%		
III	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ	Tỷ đồng	19,505	22,000	21,560	24,800	110.54%	98.00%	115.03%
IV	Xuất nhập khẩu								
1	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Tr. USD	234.43	210.0	232.88	217.0	99.3%	110.9%	93.18%
2	Tổng kim ngạch nhập khẩu	Tr. USD	205.39	230.0	240.54	240.0	117.1%	104.6%	99.8%
V	Quản lý thị trường	"							
1	Số vụ kiểm tra trong lĩnh vực QLTT	Vụ	1,608	1485	1550	1500	96.4%	104.4%	96.77%
	Tr.đó: Tổng số vụ xử lý trong lĩnh vực QLTT	Vụ	869	630	1219	1045	140.3%		
1.1	Hàng cấm	Vụ	222	50	185	150	83.3%		
1.2	Hàng nhập lậu	Vụ	148	140	222	220	150.0%		
1.3	Gian lận thương mại	Vụ					-		
1.4	Ví phạm về hàng giả, hàng kém chất lượng và quyền sở hữu trí tuệ	Vụ	25	20	20	25	80.0%		

1.5	Vi phạm về đầu cơ, găm hàng và sai phạm trong lĩnh vực giá	Vụ	199	140	258	200	129.6%		
1.6	Vi phạm trong kinh doanh	Vụ	88	100	242	200	275.0%		
1.7	Vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm	Vụ	45	60	40	50	88.9%		
1.8	Vi phạm khác	Vụ	142	120	252	200	177.5%		
2	Số tiền thu phạt trong kỳ		3,688	6,000	8,500	7,000	230.5%	141.7%	82.4%
	Trong đó:								
2.1	Tiền phạt hành chính	Tr.đồng	1,155	1,000	3,500.0	3,000	303.0%	350.0%	85.7%
2.2	Tiền bán hàng tịch thu	Tr.đồng	2,086	3,000	1,700.0	3,000	81.5%	56.7%	176.5%
2.3	Trị giá hàng hóa chưa bán	Tr.đồng	-	-	-	-	-	-	-
2.4	Trị giá hàng tiêu hủy	Tr.đồng	447	2,000	2,300.0	1,000	514.0%	115.0%	43.5%